

Trường hợp cá biệt vừa được ghi kế hoạch Nhà nước, vừa chuẩn bị đầu tư, thì phải có quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Ủy ban Kế hoạch Nhà nước trình Thường vụ Hội đồng Chính phủ xét và ban hành những quy định đối với công tác chuẩn bị đầu tư và kế hoạch hóa xây dựng.

Trong năm 1976, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, các ngành và các tỉnh, thành phố phải chú ý chấn chỉnh tổ chức làm kế hoạch xây dựng, bảo đảm kế hoạch xây dựng năm 1977 có tiến bộ rõ rệt về các mặt cân đối, kế hoạch giao thầu, nhận thầu xây dựng. Phải làm kế hoạch xây dựng ở từng vùng lãnh thổ, làm kế hoạch giao thầu, nhận thầu xây dựng từng quý, tiến tới làm kế hoạch xây dựng hàng năm theo mùa khô, gần giống như kế hoạch sản xuất nông nghiệp phải theo thời vụ.

2. Tăng cường cơ quan quản lý Nhà nước về xây dựng và chuyên môn hóa cán bộ làm công tác xây dựng.

Các Bộ, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phải quan tâm kiện toàn tổ chức quản lý xây dựng.

Các Phó thủ tướng, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, thứ trưởng, tổng cục phó phụ trách xây dựng và các cán bộ chủ chốt của các tổng cục, cục, vụ, viện, các tổng công ty, công ty, xí nghiệp làm xây dựng cần được chuyên trách về xây dựng, không kiêm nhiệm việc khác, không thay đổi luân, và phải là đồng chí có năng lực, có sức khỏe.

Đề giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo toàn diện công tác xây dựng ở các ngành trung ương và ở các địa phương, cần kiện toàn, chủ yếu về chất lượng, bộ phận Văn phòng Phó thủ tướng chuyên về xây dựng. Mỗi phần việc phải có một cán bộ hoặc một nhóm cán bộ có khả năng quán triệt đường lối của Đảng, có kỹ thuật, nghiệp vụ, có khả năng theo dõi, thăm tra công việc của các ngành, các cấp, có trình độ chuẩn bị về các chính sách, chế độ trước khi Hội đồng Chính phủ thảo luận và thông qua.

3. Việc tuyển dụng, đào tạo công nhân, cán bộ xây dựng phải đi trước một bước. Phải phát triển nhanh về số lượng và chất lượng đội ngũ công nhân lành nghề xây dựng. Phát triển nhanh đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật xây dựng; tổ chức thông tin nhanh những tiến bộ kỹ thuật xây dựng trên thế giới, kiện toàn đúng mức các viện nghiên cứu khoa học kỹ thuật và kinh tế xây dựng. Điều hòa cán bộ,

công nhân xây dựng giữa các ngành trung ương và địa phương theo hướng tăng cường cho địa phương, cho đơn vị xây dựng cơ sở, khuyến khích cán bộ xây dựng xuống sát cơ sở, làm việc tại cơ sở. Bộ Xây dựng cùng các ngành có liên quan nghiên cứu, trình Hội đồng Chính phủ bàn và giải quyết vấn đề đời sống của những người làm công tác xây dựng.

Tăng cường tổ chức, phân công quản lý và cải tiến quản lý xây dựng là vấn đề rất lớn, rất quan trọng và rất phức tạp, cần được nghiên cứu và giải quyết một cách thống nhất và chu đáo. Bộ Xây dựng có trách nhiệm cùng các Bộ, các ngành có làm xây dựng và các địa phương nghiên cứu và tổ chức tốt việc thực hiện nghị quyết này thường kỳ báo cáo kết quả lên Hội đồng Chính phủ. Những vấn đề chính sách, chế độ mới cần được kịp thời báo cáo lên Thủ tướng Chính phủ giải quyết.

Hà-nội, ngày 5 tháng 8 năm 1976

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

NGUYỄN DUY TRINH

**NGHỊ ĐỊNH số 142-CP ngày 9-8-1976**  
về việc bãi bỏ việc kê khai đăng ký  
máy thu thanh, thu hình và khuếch  
đại phóng thanh.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ vào tình hình phát triển khoa học kỹ thuật và nhu cầu về văn hóa của nhân dân hiện nay;*

*Xét cần cải tiến công tác quản lý các loại máy điện tử;*

*Theo đề nghị của ông Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện và ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ,*

NGHỊ ĐỊNH

**Điều 1.** — Nay bãi bỏ việc các tổ chức và cá nhân phải kê khai đề đăng ký và lấy giấy chứng nhận đăng ký các loại máy thu thanh, thu hình và khuếch đại phóng thanh dùng đèn điện tử hay chất bán dẫn cố định hoặc lưu động quy định trong điều 1, nghị định số 344-TTg ngày 25-9-1959 của Thủ tướng Chính phủ.

09668865

LawSUT  
Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com



**Điều 2.** — Ông Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện, ông Tổng biên tập đài tiếng nói Việt nam và ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ thi hành nghị định này

Hà-nội, ngày 9 tháng 8 năm 1976

T.M. Hội đồng Chính phủ  
K.T. Thủ tướng Chính phủ  
Phó thủ tướng  
NGUYỄN DUY TRINH

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**QUYẾT ĐỊNH số 314-TTg ngày 3-8-1976**  
về một số chế độ đối với giáo viên,  
học sinh các trường đại học hàng  
hải và đại học thủy sản.

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ vào điều kiện thực tế giảng dạy, học tập và lao động thực tập tay nghề của các trường đại học hàng hải và đại học thủy sản;

Theo đề nghị của đồng chí Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, công văn số 3557-LĐTL ngày 22-9-1975 và của đồng chí Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản, công văn số 1787 ngày 17-9-1975;

Sau khi đã có ý kiến của Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp, Bộ Lao động, Bộ Tài chính,

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** — a) Nâng đồng loạt học bổng của học sinh các trường đại học hàng hải và đại học thủy sản từ 18 đồng lên 22 đồng một tháng.

b) Chế độ học bổng cao hơn mức nói trên đối với học sinh đại học hàng hải, học sinh đại học thủy sản là con liệt sĩ, mồ côi cả cha lẫn mẹ, là công nhân, viên chức... được cử đi học vẫn duy trì theo các chế độ hiện hành (quy định trong các thông tư số 14-TTg, số 27-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 10-2-1964 và ngày 14-3-1965).

**Điều 2.** — Ngoài học bổng, hàng tháng học sinh đại học hàng hải và học sinh đại học thủy sản được cấp mỗi người 6 đồng tiền bồi dưỡng ăn thêm, số tiền này không phát riêng cho học sinh mà do nhà trường quản lý để chi vào tiền ăn của học sinh.

**Điều 3.** — Giáo viên các trường đại học hàng hải và đại học thủy sản dạy những môn học đòi hỏi phải đi theo học sinh trên tàu đi biển để hướng dẫn thao tác tay nghề được trợ cấp tiền bồi dưỡng ăn thêm hàng tháng mỗi người 6 đồng.

**Điều 4.** — Học sinh và giáo viên các trường đại học hàng hải, đại học thủy sản được ăn theo tiêu chuẩn và định lượng lương thực, thực phẩm như sau:

— Lương thực	21 kg	một tháng	
— Thịt	1,200 kg	>	>
— Cá và sản phẩm cá	1 kg	>	>
— Đường	0,500 kg	>	>
— Trứng	6 quả	>	>
— Mỳ chính	0,030 kg	>	>
— Rau, quả	12 kg	>	>
— Sfra nước	1 hộp...	>	>

**Điều 5.** — Khi thực tập trên tàu biển, học sinh đại học hàng hải, đại học thủy sản được hưởng phụ cấp lưu động đi biển, được hưởng chế độ bồi dưỡng hiện vật theo loại tàu, loại máy, và được ăn theo tiêu chuẩn lương thực, thực phẩm của cán bộ, thuyền viên làm việc trên tàu đi biển, được mượn quần áo và dụng cụ phòng hộ lao động cần thiết.

**Điều 6.** — Những chế độ ghi trong quyết định này được thi hành đầu tháng 9 năm 1976.

**Điều 7.** — Các đồng chí Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Bộ trưởng Bộ Hải sản, Bộ trưởng Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp, Bộ trưởng Bộ Lao động, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Nội thương, Bộ trưởng Bộ Lương thực và thực phẩm có trách nhiệm thi hành và hướng dẫn thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 3 tháng 8 năm 1976

K.T. Thủ tướng Chính phủ  
Phó thủ tướng  
NGUYỄN DUY TRINH